

# Thiết bị khí đầu vào MS4-EM1FR-1/4-D6-C-P-VC-A8-WPE-B

Số bộ phận: 8130949

FESTO



## Bảng dữ liệu

| Đặc tính                                                         | Giá trị                                                    |
|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
| Kích thước                                                       | 4                                                          |
| Dòng                                                             | MS                                                         |
| Vị trí lắp đặt                                                   | dọc +/- 5°                                                 |
| Bộ hiển thị áp suất                                              | G1/8 được chuẩn bị                                         |
| Áp suất vận hành                                                 | 0.1 MPA...1 MPA<br>1 bar...10 bar<br>14.5 psi...145 psi    |
| Lưu lượng bình thường thoát khí 0,6->0 MPa (6->0 bar, 87->0 psi) | 1400 l/ph                                                  |
| Lưu lượng danh nghĩa bình thường (chuẩn hóa theo DIN 1343)       | 1500 l/ph                                                  |
| Môi chất vận hành                                                | Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]                       |
| Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển                            | Không có khả năng tương thích với dầu este                 |
| Lớp chống ăn mòn KBK                                             | 1 - ứng suất ăn mòn thấp                                   |
| Tuân thủ LABS                                                    | VDMA24364-B1/B2-L                                          |
| Nhiệt độ bảo quản                                                | -5 °C...50 °C                                              |
| Nhiệt độ trung bình                                              | 5 °C...50 °C                                               |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh                                   | 5 °C...50 °C                                               |
| trọng lượng sản phẩm                                             | 470 g                                                      |
| Kiểu gắn                                                         | Lắp đặt đường dây<br>với góc gắn<br>với phụ kiện<br>tùy ý: |
| Ghi chú vật liệu                                                 | Tuân thủ RoHS                                              |